

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố
trên địa bàn phường Mỹ Hào năm 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29/6/2024;

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Căn cứ Công văn số 5306/SNV-XDCQ ngày 04/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn một số nội dung sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức và hoạt động của các tổ dân phố trên địa bàn phường; UBND phường Mỹ Hào xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường năm 2026, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả chủ trương của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Kế hoạch số 197/KH-UBND của UBND tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Rà soát, sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường bảo đảm quy mô số hộ gia đình, dân số theo quy định; khắc phục tình trạng tổ dân phố có quy mô nhỏ, phân tán; từng bước tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở và phục vụ Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tự quản cộng đồng dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư phục vụ công tác quản lý địa bàn. Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư; tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở tổ dân phố bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, khách quan, ổn định tình hình địa phương. Đồng thời, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp.

2. Yêu cầu

- Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đúng trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ; phát huy quyền làm chủ, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; lấy ý kiến của tất cả các hộ gia đình tại các tổ dân phố trong phương án sắp xếp; đồng thời, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc xây dựng phương án phải xem xét đầy đủ các yếu tố: Quy mô số hộ gia đình; đặc điểm lịch sử hình thành; yếu tố văn hóa, tín ngưỡng; điều kiện địa lý; đặc điểm dân cư; yêu cầu phát triển đô thị; điều kiện cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật; hiệu quả quản lý trong tình hình mới.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện; bảo đảm tiến độ theo Kế hoạch số 197/KH-UBND của UBND tỉnh; hoàn thành việc trình HĐND phường xem xét, quyết định **trước ngày 30/6/2026**.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc chung

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng ủy phường; sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của UBND phường; sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc sắp xếp tổ dân phố phải phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình thực hiện.

- Không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt bình thường của Nhân dân; bảo đảm duy trì ổn định các hoạt động của cộng đồng dân cư trong thời gian sắp xếp.

- Bảo đảm giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm bắt tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, không để xảy ra khiếu kiện phức tạp, điểm nóng hoặc gây mất ổn định trên địa bàn.

2. Nguyên tắc về quy mô tổ dân phố

- Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố phải căn cứ tiêu chí về quy mô số hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ưu tiên thực hiện sắp xếp đối với các tổ dân phố chưa đáp ứng tiêu chí về quy mô số hộ gia đình nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức cộng đồng dân cư.

- Khuyến khích sắp xếp để hình thành các tổ dân phố có quy mô phù hợp, ổn định và bền vững, bảo đảm điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước ở cơ sở, hoạt động của hệ thống chính trị và các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

- Việc xác định quy mô tổ dân phố sau sắp xếp phải gắn với đặc điểm dân cư, điều kiện địa lý, hạ tầng, truyền thống văn hóa và yêu cầu phát triển của địa phương; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và ổn định lâu dài.

3. Nguyên tắc xem xét yếu tố đặc thù

- Việc sắp xếp tổ dân phố không chỉ căn cứ vào tiêu chí quy mô số hộ gia đình mà phải xem xét toàn diện các yếu tố đặc thù của từng địa bàn dân cư nhằm bảo đảm tính ổn định, phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu quản lý.

- Các yếu tố đặc thù cần được rà soát, đánh giá gồm: Lịch sử hình thành cộng đồng dân cư; phong tục, tập quán; bản sắc văn hóa; tín ngưỡng; hệ thống

thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng; điều kiện giao thông, kết nối hạ tầng; đặc điểm dân cư; yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh; định hướng quy hoạch và phát triển đô thị của phường.

- Việc sắp xếp phải bảo đảm giữ gìn sự gắn kết cộng đồng dân cư, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

- Đối với các tổ dân phố có yếu tố đặc thù hoặc có khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng tiêu chí quy mô, UBND phường tổ chức rà soát, đánh giá đầy đủ các điều kiện thực tế, xây dựng báo cáo giải trình và đề xuất phương án xử lý theo quy định của cấp có thẩm quyền.

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Hiện trạng

Hiện nay, phường Mỹ Hào có 24 tổ dân phố với tổng số 19.127 hộ gia đình. Qua rà soát, đánh giá theo các tiêu chí về quy mô số hộ gia đình và yêu cầu sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố theo quy định, có 12 tổ dân phố thuộc diện nghiên cứu, xem xét sắp xếp nhằm bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn quy định và nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở.

2. Phương án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường (dự kiến)

- Căn cứ kết quả rà soát thực trạng tổ chức và quy mô hộ gia đình của các tổ dân phố trên địa bàn, dự kiến thực hiện sắp xếp từ 24 tổ dân phố xuống còn 18 tổ dân phố, cụ thể: Sáp nhập TDP Kim Huy và TDP Nghĩa Trang; sáp nhập TDP Yên Xá và TDP Ngọc Trì; sáp nhập TDP Hoàng Lê và TDP Quan Cù; sáp nhập TDP Tiên Xá 1 và TDP Tiên Xá 2; sáp nhập TDP Nhuận Trạch và TDP Tiên Xá 3; sáp nhập TDP Dâu và TDP Bùi; các tổ dân phố còn lại giữ nguyên hiện trạng.

- Việc sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm các tiêu chí về quy mô hộ gia đình theo quy định; phù hợp với điều kiện địa lý, lịch sử hình thành cộng đồng dân cư, phong tục tập quán, đời sống văn hóa và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

3. Chỉ tiêu thực hiện

Để bảo đảm việc sắp xếp tổ dân phố được triển khai đồng bộ, đúng quy định và đúng tiến độ, phường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sau:

- 100% tổ dân phố trên địa bàn phường được rà soát, đánh giá hiện trạng và xác định phương án sắp xếp theo quy định.

- 100% thông tin dân cư, hộ gia đình thuộc phạm vi sắp xếp được kiểm tra, đối chiếu, cập nhật đầy đủ, chính xác vào hồ sơ và cơ sở dữ liệu có liên quan.

- 100% cử tri đại diện hộ gia đình hoặc cử tri theo quy định tại các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp được tổ chức lấy ý kiến, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đúng trình tự, thủ tục.

- 100% hồ sơ, đề án, tờ trình và các tài liệu liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố được hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đúng thời hạn quy định.

- 100% người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố thuộc diện sắp xếp được rà soát, đánh giá, tổng hợp và đề xuất phương án bố trí, sắp xếp hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo đúng quy định hiện hành.

- 100% tổ dân phố hình thành sau sắp xếp được kiện toàn tổ chức, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, không làm gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng tổ dân phố

a) Nội dung thực hiện

Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng của 24 tổ dân phố trên địa bàn phường làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp. Nội dung rà soát tập trung vào các nhóm tiêu chí sau:

- Quy mô số hộ gia đình, quy mô dân số của từng tổ dân phố;
- Ranh giới địa bàn quản lý, điều kiện liên kết không gian và khả năng kết nối giao thông;
- Hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các thiết chế văn hóa, công trình công cộng phục vụ cộng đồng;
- Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ dân phố; thực trạng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố;
- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn;
- Các yếu tố đặc thù về lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa, tín ngưỡng, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư;
- Sự phù hợp với định hướng quy hoạch, chỉnh trang và phát triển đô thị của phường trong giai đoạn tới.

b) Yêu cầu thực hiện

- Việc rà soát phải bảo đảm khách quan, toàn diện, phản ánh đúng thực trạng của từng tổ dân phố.
- Thông tin, số liệu sử dụng trong quá trình rà soát phải chính xác, đầy đủ và thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hồ sơ quản lý của địa phương.

- Kết quả rà soát phải làm rõ sự cần thiết, tính khả thi của việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; đồng thời bảo đảm có cơ sở phục vụ công tác xây dựng Đề án và tổ chức thực hiện.

c) Kết quả, sản phẩm

- Báo cáo rà soát, đánh giá hiện trạng đối với từng tổ dân phố trên địa bàn phường;

- Danh mục các tổ dân phố thuộc diện thực hiện sắp xếp và các tổ dân phố giữ nguyên;

- Hệ thống số liệu, tài liệu, bản đồ và hồ sơ liên quan phục vụ xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố;

- Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng tổ dân phố trên địa bàn phường.

2. Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư phục vụ xây dựng Đề án

a) Mục đích, yêu cầu

Bảo đảm số liệu về hộ gia đình, nhân khẩu và tình hình cư trú trên địa bàn phường được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất, làm cơ sở phục vụ việc xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định.

b) Nội dung thực hiện

Công an phường chủ trì, phối hợp với các tổ dân phố và các bộ phận có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu dân cư và dữ liệu cư trú của các hộ gia đình trên địa bàn;

- Xác minh, cập nhật các biến động về nhân khẩu, hộ gia đình, nơi cư trú theo quy định;

- Hướng dẫn công dân thực hiện các thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, điều chỉnh thông tin cư trú khi có yêu cầu;

- Tiếp nhận, giải quyết các trường hợp đủ điều kiện tách hộ theo quy định của pháp luật về cư trú;

- Cập nhật, đồng bộ thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống cơ sở dữ liệu có liên quan;

- Tổng hợp, xác định số lượng hộ gia đình chính thức của từng tổ dân phố làm căn cứ xây dựng phương án sắp xếp.

c) Nguyên tắc thực hiện

- Việc rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu dân cư phải bảo đảm khách quan, trung thực, đúng thực trạng cư trú của người dân trên địa bàn;

- Không vận động, hướng dẫn hoặc thực hiện việc tách hộ trái quy định nhằm làm thay đổi số liệu phục vụ việc sắp xếp tổ dân phố;

- Mọi trường hợp đăng ký cư trú, tách hộ, điều chỉnh thông tin cư trú phải được xem xét, giải quyết theo đúng quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin công dân theo quy định của pháp luật.

d) Kết quả, sản phẩm

- Báo cáo kết quả rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư trên địa bàn phường;
- Danh sách hộ gia đình của từng tổ dân phố được cập nhật đến thời điểm xây dựng Đề án;

- Số liệu chính thức về hộ gia đình, nhân khẩu phục vụ xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố;

- Hồ sơ, tài liệu và dữ liệu phục vụ công tác thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố

a) Mục đích, yêu cầu

Xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Nội dung xây dựng Đề án

Đề án sắp xếp tổ dân phố phải đánh giá toàn diện thực trạng, làm rõ cơ sở pháp lý và đề xuất phương án sắp xếp phù hợp với điều kiện của phường. Nội dung chủ yếu gồm:

- Sự cần thiết và cơ sở thực tiễn của việc sắp xếp tổ dân phố;
- Căn cứ pháp lý để thực hiện việc sắp xếp;
- Hiện trạng tổ chức, quy mô hộ gia đình, dân số và đặc điểm của các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp;
- Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố;
- Phương án đặt tên các tổ dân phố hình thành sau sắp xếp;
- Phương án tổ chức, kiện toàn hệ thống chính trị và các tổ chức tự quản ở tổ dân phố sau sắp xếp;
- Phương án rà soát, bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố;

- Đánh giá tác động của việc sắp xếp đối với công tác quản lý nhà nước, đời sống Nhân dân, quốc phòng, an ninh, văn hóa và các lĩnh vực liên quan;
- Dự kiến kinh phí thực hiện và các điều kiện bảo đảm triển khai Đề án.

c) Phương án sắp xếp dự kiến

- Trên cơ sở kết quả rà soát hiện trạng tổ chức, quy mô hộ gia đình, dân số, đặc điểm địa lý, lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa cộng đồng dân cư và đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, UBND phường dự kiến nghiên cứu một số phương án sắp xếp, tổ chức lại đối với các tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chuẩn hoặc cần sắp xếp để nâng cao hiệu quả quản lý, cụ thể như sau:

- (1) Tổ dân phố Kim Huy và Tổ dân phố Nghĩa Trang;
- (2) Tổ dân phố Yên Xá và Tổ dân phố Ngọc Trì;
- (3) Tổ dân phố Hoàng Lê và Tổ dân phố Quan Cù;
- (4) Tổ dân phố Tiên Xá 1 và Tổ dân phố Tiên Xá 2;
- (5) Tổ dân phố Nhuận Trạch và Tổ dân phố Tiên Xá 3;
- (6) Tổ dân phố Dâu và Tổ dân phố Bùi.

Các phương án nêu trên là cơ sở ban đầu để nghiên cứu, xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường. Trong quá trình xây dựng Đề án, UBND phường tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện các yếu tố về lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, đặc điểm dân cư, vị trí địa lý, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tài sản công, nhà văn hóa, yêu cầu quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và các điều kiện thực tiễn khác của từng địa bàn. Đồng thời, UBND phường tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ và các văn bản có liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, tổng hợp ý kiến Nhân dân, ý kiến của các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Công tác Mặt trận, Chi bộ và các cơ quan liên quan, UBND phường hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trình HĐND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường dự kiến giảm từ 24 tổ dân phố xuống còn 18 tổ dân phố, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu phát triển đô thị của địa phương.

d) Kết quả, sản phẩm

- Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Mỹ Hào hoàn chỉnh theo quy định;
- Hồ sơ, tài liệu, số liệu và các phụ lục kèm theo phục vụ công tác thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;
- Tờ trình của UBND phường đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp tổ dân phố.

4. Công tác tuyên truyền, vận động

a) Mục đích, yêu cầu

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đối với chủ trương sắp xếp tổ dân phố; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong quá trình tổ chức thực hiện; tạo sự đồng thuận xã hội, hạn chế phát sinh kiến nghị, khiếu nại, phản ánh liên quan đến việc sắp xếp.

b) Nội dung tuyên truyền

Tập trung tuyên truyền các nội dung trọng tâm sau:

- Chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về sắp xếp đơn vị hành chính, tổ dân phố;
- Sự cần thiết, mục tiêu, yêu cầu và ý nghĩa của việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Phương án sắp xếp tổ dân phố, các tiêu chí, căn cứ và lộ trình thực hiện;
- Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Nhân dân trong quá trình tham gia góp ý, biểu quyết đối với phương án sắp xếp;
- Chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố và các đối tượng có liên quan;
- Kết quả thực hiện các bước triển khai, những mô hình, cách làm hiệu quả và các nội dung cần Nhân dân phối hợp thực hiện.

c) Hình thức tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, trong đó tập trung:

- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của phường;
- Đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội chính thức của phường;
- Thông qua các hội nghị triển khai, hội nghị đối thoại, hội nghị lấy ý kiến Nhân dân;

- Lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tuyên truyền tại các cuộc họp tổ dân phố, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa, xã hội ở khu dân cư;
- Tuyên truyền trực quan bằng pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu và các hình thức phù hợp khác.

d) Kết quả, sản phẩm

- Kế hoạch tuyên truyền về sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Các tin, bài, chuyên mục, tài liệu tuyên truyền được đăng tải, phát sóng hoặc phổ biến đến Nhân dân;
- Biên bản, tài liệu tuyên truyền tại các hội nghị, cuộc họp và sinh hoạt cộng đồng;
- Báo cáo tổng hợp tình hình dư luận xã hội, mức độ đồng thuận của Nhân dân và kết quả công tác tuyên truyền, vận động phục vụ việc sắp xếp tổ dân phố.

5. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Việc lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; trong đó, có Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

a) Mục đích, yêu cầu

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp tổ dân phố nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư và bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- Việc lấy ý kiến Nhân dân phải được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; bảo đảm đúng đối tượng, đúng phạm vi chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp tổ dân phố và phản ánh trung thực ý kiến của Nhân dân.

b) Nội dung thực hiện

- Công khai phương án, Đề án sắp xếp tổ dân phố để Nhân dân nghiên cứu, tham gia ý kiến;
- Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình hoặc cử tri theo quy định đối với các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp;
- Tổng hợp, thống kê, đánh giá kết quả lấy ý kiến Nhân dân;
- Hoàn thiện hồ sơ, tài liệu theo quy định làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Hình thức lấy ý kiến

Căn cứ điều kiện thực tế, việc lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện bằng một hoặc kết hợp nhiều hình thức sau:

- Tổ chức hội nghị cử tri;
- Phát phiếu lấy ý kiến đến cử tri theo quy định;
- Các hình thức phù hợp khác được pháp luật cho phép và bảo đảm phản ánh đầy đủ ý kiến của Nhân dân.

d) Kết quả, sản phẩm

- Biên bản hội nghị cử tri tại các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp;
- Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu liên quan theo quy định;
- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp tổ dân phố;
- Hồ sơ, tài liệu phục vụ việc hoàn thiện Đề án và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Trình HĐND phường xem xét, quyết định

a) Mục đích, yêu cầu

- Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định để trình HĐND phường xem xét, cho ý kiến và thông qua Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Việc chuẩn bị hồ sơ phải bảo đảm đầy đủ thành phần, đúng trình tự, thủ tục, phản ánh trung thực kết quả rà soát, xây dựng Đề án và lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.

b) Nội dung thực hiện

- Tiếp thu, hoàn thiện Đề án sắp xếp tổ dân phố trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân và ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Tổng hợp hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND phường;
- Trình HĐND phường xem xét, thảo luận và ban hành Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Hoàn thiện hồ sơ sau kỳ họp để trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

c) Thành phần hồ sơ trình HĐND phường

Hồ sơ trình HĐND phường gồm:

- Tờ trình của UBND phường;
- Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân;
- Dự thảo Nghị quyết của HĐND phường;
- Các tài liệu, phụ lục và hồ sơ có liên quan theo quy định.

d) Tiến độ thực hiện

Hoàn thành việc chuẩn bị hồ sơ và trình HĐND phường xem xét, quyết định **trước ngày 30/6/2026**.

đ) Kết quả, sản phẩm

- Hồ sơ trình HĐND phường đầy đủ, đúng quy định;
- Nghị quyết của HĐND phường thông qua Đề án sắp xếp tổ dân phố;
- Hồ sơ hoàn chỉnh phục vụ việc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**1. Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường, phụ trách lĩnh vực Văn hóa Xã hội*****a) Trách nhiệm chung***

Là Tổ trưởng Tổ công tác triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch đối với các cơ quan, đơn vị được phân công tham gia thực hiện;
- Chỉ đạo công tác rà soát hiện trạng tổ dân phố, xây dựng Đề án, tổ chức tuyên truyền, lấy ý kiến Nhân dân và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền theo quy định;
- Chỉ đạo việc tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện từng giai đoạn; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND phường những khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất giải pháp xử lý;
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Đề án và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chế độ làm việc

- Tổ chức giao ban Tổ công tác định kỳ **02 lần/tuần** hoặc đột xuất khi cần thiết để kiểm điểm tiến độ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai các nhiệm vụ tiếp theo;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất với Chủ tịch UBND phường về tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Là cơ quan thường trực tham mưu, giúp UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Nhiệm vụ chủ trì thực hiện:
 - + Tham mưu UBND phường xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

- + Chủ trì xây dựng Đề án sắp xếp các tổ dân phố theo quy định hiện hành.
- + Tham mưu tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu, sự cần thiết của việc sắp xếp tổ dân phố.
- + Chủ trì tham mưu tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và các đối tượng chịu tác động trực tiếp; tổng hợp, báo cáo kết quả lấy ý kiến theo quy định.
- + Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu liên quan; tham mưu UBND phường trình HĐND phường xem xét, quyết định.
- Nhiệm vụ phối hợp và theo dõi thực hiện:
- + Chủ động phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan trong quá trình xây dựng và triển khai Đề án.
- + Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo giải quyết.
- + Tham mưu tổ chức các cuộc họp, giao ban, sơ kết và tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Công an phường

- Chủ trì rà soát, đối chiếu, cập nhật dữ liệu dân cư phục vụ việc xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố.
- Xác định chính xác số hộ gia đình, nhân khẩu tại các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp theo quy định.
- Chủ trì tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến cư trú phát sinh trong quá trình thực hiện.
- Xây dựng và triển khai các phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện Đề án.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Chủ trì rà soát hiện trạng hệ thống nhà văn hóa, công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật và tài sản công thuộc phạm vi các tổ dân phố dự kiến sắp xếp.
- Đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công sau sắp xếp.
- Tham mưu UBND phường phương án quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình, cơ sở vật chất và tài sản công sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ dân phố.

5. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành phục vụ việc triển khai thực hiện Kế hoạch và Đề án.
- Tham mưu UBND phường thành lập Tổ công tác, Tổ giúp việc triển khai Đề án.
- Tham mưu công tác tổ chức các hội nghị, cuộc họp liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố.
- Gửi Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân, Đề án và các tài liệu liên quan đến Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường để thực hiện giám sát theo quy định.
- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND phường theo quy định.
- Chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung, chương trình, điều kiện tổ chức các cuộc họp, hội nghị phục vụ công tác xây dựng và triển khai Đề án.
- Tham mưu UBND phường trình HĐND phường xem xét, quyết nghị các nội dung thuộc thẩm quyền; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND phường liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố.
- Phối hợp hoàn thiện hồ sơ trình HĐND và hồ sơ báo cáo UBND tỉnh.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa và nội dung sắp xếp tổ dân phố.
- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin của phường.
- Theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận xã hội liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố.
- Kịp thời phát hiện, tổng hợp và tham mưu UBND phường xử lý các thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng gây ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện.

7. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Hướng dẫn, tiếp nhận và hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính phát sinh liên quan đến việc thay đổi địa chỉ cư trú sau khi sắp xếp tổ dân phố.
- Phối hợp với Công an phường và các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.
- Bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thuận lợi, đúng quy định, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

- Giám sát việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp tổ dân phố.
- Cử đại diện chứng kiến việc kiểm phiếu, tổng hợp kết quả lấy ý kiến.
- Xác nhận kết quả lấy ý kiến Nhân dân trước khi UBND phường tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

9. Các tổ dân phố

- Phối hợp với UBND phường và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tổ chức rà soát, cung cấp và xác nhận số liệu phục vụ xây dựng Đề án.
- Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình sắp xếp.
- Tổ chức hội nghị cử tri, lấy ý kiến Nhân dân theo quy định; tổng hợp đầy đủ, khách quan các ý kiến tham gia.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với UBND phường theo yêu cầu.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Tổ chức thực hiện sau khi HĐND phường ban hành Nghị quyết

a) Mục tiêu

Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của HĐND phường về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; bảo đảm bộ máy ở tổ dân phố mới sớm đi vào hoạt động ổn định, liên tục, không làm ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước và đời sống của Nhân dân.

b) Nội dung thực hiện

- Công bố Nghị quyết:

Tổ chức công bố công khai Nghị quyết của HĐND phường về sắp xếp tổ dân phố bằng các hình thức phù hợp, gồm:

- + Niêm yết tại Trụ sở UBND phường và Nhà văn hóa các tổ dân phố;
- + Thông báo trên hệ thống truyền thanh;
- + Đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nền tảng thông tin của phường.

- Kiện toàn tổ chức tại các tổ dân phố mới:

Phối hợp với Đảng ủy phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

- + Kiện toàn tổ chức chi bộ;
- + Kiện toàn Ban Công tác Mặt trận;
- + Kiện toàn các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể ở tổ dân phố;
- + Kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- + Sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

- *Tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu và tài sản:*

Thực hiện việc bàn giao đầy đủ, chặt chẽ, đúng quy định đối với: Hồ sơ dân cư; Hồ sơ quản lý địa bàn; Hồ sơ tài chính; Hồ sơ tài sản công; Hồ sơ văn hóa; Hồ sơ các chương trình, dự án và các nhiệm vụ đang triển khai.

- *Quản lý địa bàn sau sắp xếp:*

Tổ chức rà soát, cập nhật và đồng bộ các thông tin quản lý sau sắp xếp, gồm: Dữ liệu dân cư; Dữ liệu quản lý hành chính; Hệ thống địa chỉ hành chính; Danh mục công trình công cộng; Thiết chế văn hóa và các cơ sở hạ tầng liên quan.

VIII. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH

1. Nguyên tắc thực hiện

- Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm các nguyên tắc:

+ Công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và đúng quy định của pháp luật;

+ Bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đối với từng chức danh theo quy định hiện hành;

+ Phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, quy mô và đặc điểm của tổ dân phố sau sắp xếp;

+ Kết hợp hài hòa giữa yêu cầu ổn định tổ chức với việc nâng cao chất lượng đội ngũ ở cơ sở.

- Ưu tiên xem xét, lựa chọn những người có:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống tốt;

+ Uy tín trong cộng đồng dân cư;

+ Năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ và vận động quần chúng;

+ Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác;

+ Tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với công việc và địa phương.

2. Nội dung thực hiện

a) Rà soát đội ngũ hiện có:

Tổ chức rà soát, thống kê đầy đủ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp, bao gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Các chức danh khác theo quy định.

b) Đánh giá, phân loại:

Thực hiện đánh giá, phân loại đội ngũ trên cơ sở các tiêu chí: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Năng lực, trình độ và kinh nghiệm thực tiễn; Uy tín trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sau khi sắp xếp tổ dân phố.

c) Xây dựng phương án bố trí, sử dụng:

- Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá để xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố mới.
- Thực hiện việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự đối với các chức danh theo đúng quy trình, tiêu chuẩn và quy định hiện hành.
- Bảo đảm đội ngũ được bố trí có đủ năng lực, phẩm chất và điều kiện thực hiện nhiệm vụ tại tổ dân phố mới.

d) Giải quyết chế độ, chính sách:

Đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí, sử dụng sau sắp xếp:

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ, của tỉnh và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.
- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người hoạt động không chuyên trách theo quy định hiện hành.

IX. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NHÀ VĂN HÓA VÀ TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP

1. Nguyên tắc thực hiện

Việc quản lý, sử dụng nhà văn hóa và tài sản công sau sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm:

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;
- Tiết kiệm, hiệu quả, phát huy tối đa công năng sử dụng của cơ sở vật chất hiện có;
- Tránh lãng phí, thất thoát tài sản công;
- Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân;

- Phù hợp với quy mô, đặc điểm của tổ dân phố sau sắp xếp và định hướng phát triển của địa phương.

2. Nội dung thực hiện

a) Rà soát hiện trạng nhà văn hóa và tài sản công

Tổ chức rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công thuộc phạm vi các tổ dân phố thực hiện sắp xếp, bao gồm: Nhà văn hóa; Sân thể thao; Các công trình phụ trợ; Hệ thống truyền thanh; Trang thiết bị phục vụ hoạt động cộng đồng; Các tài sản công khác có liên quan.

b) Xây dựng phương án quản lý, sử dụng:

Căn cứ kết quả rà soát, xây dựng phương án quản lý, sử dụng đối với từng công trình, tài sản công sau sắp xếp, trong đó:

- Đối với các công trình tiếp tục có nhu cầu sử dụng, thực hiện quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả theo quy định.

- Đối với nhà văn hóa, công trình công cộng dôi dư, nghiên cứu xây dựng phương án: Tiếp tục sử dụng phục vụ cộng đồng; Chuyển đổi công năng phù hợp với nhu cầu thực tế; Bàn giao cho cơ quan, đơn vị có nhu cầu quản lý, sử dụng; Thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Quản lý tài sản công sau sắp xếp:

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản theo đúng trình tự, thủ tục quy định;
 - Lập, cập nhật đầy đủ hồ sơ quản lý tài sản công sau sắp xếp;
 - Xác định rõ trách nhiệm quản lý, sử dụng đối với từng công trình, tài sản;
 - Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm tài sản công được quản lý chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát, lãng phí hoặc tranh chấp.

X. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Mục đích

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đúng tiến độ, đúng quy định và đạt chất lượng đề ra.

2. Tổ chức thực hiện

- UBND phường thành lập Tổ công tác theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố được giao nhiệm vụ.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu UBND phường ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực

hiện Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường. Tổ công tác có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu UBND phường chỉ đạo giải quyết kịp thời.

3. Nội dung kiểm tra, giám sát

- Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch;
- Chất lượng hồ sơ, tài liệu phục vụ xây dựng Đề án;
- Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân;
- Công tác tổ chức lấy ý kiến Nhân dân;
- Việc rà soát, quản lý và cập nhật dữ liệu dân cư;
- Công tác bố trí nhân sự và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;
- Việc quản lý, sử dụng nhà văn hóa và tài sản công sau sắp xếp.

4. Trách nhiệm và xử lý vi phạm

Các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và cá nhân được giao nhiệm vụ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Kế hoạch. Trường hợp không bảo đảm tiến độ, chất lượng hoặc để xảy ra sai sót trong quá trình thực hiện thì phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường theo quy định.

XI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Chế độ giao ban

- Tổ công tác tổ chức giao ban định kỳ vào thứ Hai và thứ Năm hằng tuần để đánh giá tiến độ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và triển khai nhiệm vụ tiếp theo.
- Tổ chức giao ban đột xuất khi có yêu cầu của lãnh đạo UBND phường hoặc khi phát sinh nhiệm vụ cần xử lý kịp thời.

2. Chế độ báo cáo

- ***Đối với các tổ dân phố:***
 - + Báo cáo tiến độ thực hiện về UBND phường trước 15 giờ thứ Tư hằng tuần.
 - + Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.
- ***Đối với các cơ quan, đơn vị chuyên môn:***
 - + Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa và Xã hội trước 10 giờ thứ Năm hằng tuần.
 - + Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu.
- ***Đối với Phòng Văn hóa - Xã hội phường:***

- + Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.
- + Báo cáo lãnh đạo UBND phường trước 15 giờ thứ Năm hằng tuần và khi có yêu cầu.

XII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành;
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý và sử dụng kinh phí

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

XIII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường; Tổ trưởng các tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, yêu cầu và quy định hiện hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố kịp thời báo cáo UBND phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, tham mưu xem xét và giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan Thường trực, chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố; Tham mưu UBND phường báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

(Kèm theo lộ trình thực hiện sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Mỹ Hòa năm 2026)

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường (để b/c);
- Thường trực HĐND phường (để b/c);
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các phòng, ngành thuộc UBND phường;
- Các TDP trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Minh Tuấn

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÒNG MỸ HẠO
Thời gian ký: 05/06/2026 20:43:12